

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày 11/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Chí Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ;

Ông Đặng Văn Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Lắm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bảo T, sinh năm 1992, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Trương Bảo L1; có chồng là Nguyễn Ngọc N1 và 02 con sinh năm 2012, 2019;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/9/2021 cho đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đỗ Văn U, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp Mỹ Trung, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Trần Bảo G; vắng mặt.

- Ông Phạm Văn N; vắng mặt.

- Ông Võ Thành Đ; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn S; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn O; có mặt.
- Ông Trần Chí K (L); vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, nhận được tin báo của người dân, Công an xã M kết hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị Bảo T cất giấu 01 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng tại kệ gỗ trước nhà T và 03 bọc (bịch) nylon chứa chất tinh thể màu trắng trên kệ gỗ phía sau tivi trong phòng ngủ của T, cùng các đồ vật có liên quan. T khai 04 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá do T mua của Q (chưa rõ họ, địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 10.000.000 đồng, để phân chia bán lại cho những người nghiện, thu lợi. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ vật chứng có liên quan. Do T đang nuôi con là Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/11/2019, dưới 36 tháng tuổi, nên cho gia đình bảo lãnh, chờ xử lý.

Quá trình điều tra, còn xác định: Từ ngày 17/4/2021 đến ngày 20/4/2021, T mua của Q 02 lần, mỗi lần 05 bọc ma túy đá, với giá 1.000.000 đồng/bọc, đem về nhà phân lẻ bán lại cho Đỗ Văn U 03 lần, mỗi lần 01 bọc ma túy đá, với giá 700.000 đồng; Trần Chí K 01 lần, 01 bọc ma túy đá, với giá 700.000 đồng và nhiều người khác (không rõ họ tên, địa chỉ), T thu lợi được 6.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết 5.000.000 đồng, còn 1.000.000 đồng bị tạm giữ. Đến khoảng 03 giờ ngày 04/5/2021, T tiếp tục mua của Q 01 bọc ma túy đá, với giá 10.000.000 đồng, mang về nhà cất giấu; khoảng 09 giờ cùng ngày, T lấy bọc ma túy đã mua phân ra được 04 bọc nhỏ, mục đích để bán cho những người nghiện, thì phát hiện lực lượng Công an đến kiểm tra nên T cất giấu 01 bọc ma túy trên kệ gỗ trước nhà và 03 bọc ma túy trên kệ gỗ phía sau tivi trong phòng ngủ, thì bị bắt quả tang, thu giữ tang vật.

- Vật chứng thu giữ: 05 bọc ma túy (04 bọc của T và 01 bọc của U), 06 vỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 bọc nylon màu trắng bên trong có 101 vỏ bọc nylon màu trắng, 01 bình thủy tinh có gắn vỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 01 điện thoại di động và 1.000.000 đồng, đang tạm giữ chờ xử lý.

- Căn cứ Kết luận giám định số 102/KLGT-PC09(MT) ngày 16/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, ghi nhận:

Mẫu M<sub>1</sub> (thu trên kệ gỗ trước nhà của Trần) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 21,6805 gam.

Các mẫu M<sub>2</sub>, M<sub>3</sub>, M<sub>4</sub> (thu trên kệ gỗ phía sau tivi trong phòng ngủ của Trần) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,5103 gam.

- Căn cứ Kết luận giám định số 101/KLGT-PC09(MT) ngày 12/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, ghi nhận: Mẫu M (thu ở trong túi quần của Đỗ Văn U) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0141gam.

Ngày 07/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố Nguyễn Thị Bảo T để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSCM ngày 25 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bảo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bên cạnh đó, bị cáo còn xác định đã bán ma túy cho Đỗ Văn U 03 lần, bán cho Trần Chí K (L) nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể thời gian. Về số tiền thu được từ việc bán ma túy, bị cáo bán ma túy cho các đối tượng nghiện được số tiền 16.000.000 đồng. Sau khi trừ số tiền 10.000.000 đồng đã trả cho người tên Q trong các lần mua ma túy, còn lại 6.000.000 đồng. Bị cáo đã tiêu xài cá nhân 5.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng bị thu giữ. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Người làm chứng ông Nguyễn Văn O cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với các tình tiết định khung “*phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe, tinh thần của người sử dụng. Pháp luật cấm việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, các khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 05 bọc ma túy gồm: 04 bọc được thu giữ từ bị cáo, 01 bọc được thu giữ từ Đỗ Văn U và các vật được dùng vào việc phân nhỏ, chứa, sử dụng ma túy bị thu giữ; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng được thu giữ từ bị cáo; giao trả lại bị cáo 01 điện thoại di động bị thu giữ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; buộc bị cáo giao nộp 5.000.000 đồng thu được từ việc bán ma túy vào ngân sách nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Nguyễn Thị Bảo T khai nhận, từ ngày 17/4/2021 đến ngày 04/5/2021, bị cáo đã 03 lần mua ma túy của người tên Q bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất, khoảng 16 giờ ngày 17/4/2021, bị cáo mua của Quân 05 bọc ma túy với giá 5.000.000 đồng. Bị cáo trả 2.000.000 đồng, nợ lại 3.000.000 đồng. Bị cáo phân thành 08 bọc, bán cho nhiều người nghiện được 8.000.000 đồng, thu lợi 3.000.000 đồng.

- Lần thứ hai, khoảng 15 giờ ngày 20/4/2021, bị cáo mua của Q 05 bọc ma túy với giá 5.000.000 đồng. Bị cáo trả 3.000.000 đồng, nợ lại 2.000.000 đồng. Bị cáo phân thành 08 bọc, bán cho nhiều người nghiện được 8.000.000 đồng, thu lợi 3.000.000 đồng. Trong số những người đã mua ma túy của bị cáo có người tên K (L) với số tiền 700.000 đồng vào ngày 26/4/2021; bán cho người thanh niên (sau này biết được họ tên Đỗ Văn U) với số tiền 700.000 đồng vào ngày 27/4/2021. Ngoài lần mua ma túy này, trước đó, Đỗ Văn U còn mua ma túy của bị cáo 02 lần; K còn lần khác mua ma túy của bị cáo nhưng bị cáo không nhớ thời gian.

- Lần thứ ba, khoảng 03 giờ ngày 04/5/2021, bị cáo mua của Q 01 bọc ma túy với giá 10.000.000 đồng. Bị cáo trả 5.000.000 đồng, nợ lại 5.000.000 đồng. Đồng thời, bị cáo trả số nợ 2.000.000 đồng do mua ma túy của Q ngày 20/4/2021. Bị cáo cất bọc ma túy vào kệ gỗ trong gang nhà trước rồi vào phòng ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, có người nam liên lạc qua điện thoại đặt

mua ma túy với giá 700.000 đồng và yêu cầu phân thành 03 bọc, hẹn giao nhận tại nhà của bị cáo. Bị cáo lấy bọc ma túy đã mua của Q phân ra 03 bọc nhỏ để bán cho người nghiện. Bị cáo cất giấu 01 bọc ma túy mua của Q còn lại tại kệ gỗ trước nhà và cất 03 bọc ma túy được phân nhỏ trên kệ gỗ phía sau tivi trong phòng ngủ để giao cho người mua. Một lúc sau, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ 04 bọc ma túy của bị cáo cùng các đồ vật có liên quan.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/5/2021 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/5/2021 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Đỗ Văn U về việc có mua ma túy của bị cáo 03 lần, mỗi lần 01 bọc ma túy đá, với giá 700.000 đồng/bọc, tại nhà của bị cáo ở ấp M, xã M, huyện C, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 4/2021 đến ngày 27/4/2021. Vào ngày 30/4/2021, khi ông U cất giấu ma túy được mua từ bị cáo để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang; lời khai của ông Trần Bảo G, ông Phạm Văn N về việc có chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra nơi ở của bị cáo, thu giữ 04 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng và một số đồ vật có liên quan vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/5/2021. Khi đó, bị cáo khai, chất tinh thể màu trắng trong 04 bọc nylon là ma túy đá.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang gồm: 04 bọc ma túy thu giữ từ bị cáo; 01 bọc ma túy thu giữ từ Đỗ Văn U; 06 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 bọc nylon màu trắng bên trong có 101 vỏ bọc nylon màu trắng, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 01 điện thoại di động và 1.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 102/KLGT-PC09(MT) ngày 16/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A:

- Mẫu M<sub>1</sub> (thu trên kệ gỗ trước nhà của bị cáo) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 21,6805 gam.

- Các mẫu M<sub>2</sub>, M<sub>3</sub>, M<sub>4</sub> (thu trên kệ gỗ phía sau tivi trong phòng ngủ của bị cáo) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,5103 gam.

Theo Kết luận giám định số 101/KLGT-PC09(MT) ngày 12/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, ghi nhận: Mẫu M (thu ở trong túi quần của Đỗ Văn U) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0141gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, trong đó, xác định được bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Đỗ Văn U, Trần Chí K (L) và lượng ma túy được bị cáo mua để bán, bị lực lượng chức năng thu giữ vào ngày 04/5/2021 là 23,1908 gam Methamphetamine và thu giữ vào ngày 30/4/2021 từ Đỗ Văn U là 0,0141 gam Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép ma túy là vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc thỏa thuận mua bán qua điện thoại, chọn địa điểm giao nhận ma túy kín đáo và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” và Methamphetamine có khối lượng 23,2049 gam theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, có đủ điều kiện lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì lười lao động, bị cáo lại tham gia vào việc mua bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là sự tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan:

- Đỗ Văn U đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo để sử dụng, trong đó, có lần bị thu giữ 0,0141 gam Methamphetamine, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cho nên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới chuyển chính quyền địa phương thực hiện thủ tục xử lý hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

- Bị cáo khai, lượng ma túy có để bán cho các đối tượng nghiện được bị cáo mua của người tên Q. Đồng thời, trong số các đối tượng nghiện mua ma túy từ bị cáo, có Trần Chí K (L). Theo kết quả xác minh do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập, K đã bỏ địa phương; chưa xác định được họ,

tên, địa chỉ của người tên Q. Cho nên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới xác minh, làm rõ để xử lý hành vi của K, người tên Q sau này là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo và thu giữ từ Đỗ Văn U là vật cấm lưu hành; 06 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 bọc nilon màu trắng bên trong có 101 vỏ bọc nilon màu trắng, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa là vật dụng được dùng vào việc phân nhỏ, phục vụ bán ma túy, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, các vật dụng này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme, không lắp thẻ sim, bị cáo khai không sử dụng điện thoại di động này vào việc mua bán ma túy. Tài liệu, chứng cứ thu thập được cũng không chứng minh điện thoại di động này được dùng vào việc phạm tội. Vì vậy, giao trả lại bị cáo điện thoại di động bị thu giữ theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 1.000.000 đồng bị thu giữ có được từ việc bị cáo bán ma túy cho đối tượng nghiện nên là tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền thu được từ việc phạm tội, ngoài 1.000.000 đồng bị thu giữ, bị cáo còn thu được 5.000.000 đồng từ việc bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Vì vậy, buộc bị cáo giao nộp số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bảo T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Nguyễn Thị Bảo T 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số 101/KLGT-PC09(MT) ngày 12 tháng 5 năm 2021) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K1, Đặng Hữu T1. Bên trong không có mẫu vật (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

+ Phong bì số 01 được niêm phong (Vụ 102/KLGT-PC09(MT) ngày 16 tháng 5 năm 2021) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K1, Đặng Hữu T1. Bên trong có mẫu M<sub>1</sub> còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 21,5218g (hai một phẩy năm hai một tám gam);

+ Phong bì số 02 được niêm phong (Vụ 102/KLGT-PC09(MT) ngày 16 tháng 5 năm 2021) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K1, Đặng Hữu T1. Bên trong có mẫu M<sub>2</sub>, M<sub>3</sub>, M<sub>4</sub> còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 1,3889g (một phẩy ba tám tám chín gam);

+ 06 (sáu) nỏ thủy tinh;

+ 01 (một) cân điện tử màu đen;

+ 01 (một) bọc nylon màu trắng, có rãnh khóa 01 đầu viền màu trắng, bên trong đựng 101 vỏ bọc nylon màu trắng, có rãnh khóa 01 đầu viền màu xanh;

+ 01 (một) bình thủy tinh, gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa màu trắng;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 01 (một) bật lửa màu trắng – xanh.

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thị Bảo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, vỏ bên ngoài màu xanh (không lắp thẻ sim) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 1.000.000 (một triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0003665 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang cấp ngày 05 tháng 5 năm 2022.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bảo T giao nộp số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng do phạm tội mà có vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30



*tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bảo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Đỗ Văn U là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Chí Bình**